

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 205/2020/HS-ST

Ngày: 12-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Văn Nô;

Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh B tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 200/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 214/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Hồ Chí H, sinh năm 1997 tại A; nơi thường trú: Ấp Tân Định, xã L, huyện B, tỉnh A; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hiếu Nghĩa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Tr, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-7-2020 cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hồ Minh X, sinh năm 1999; địa chỉ: Ấp Đồng Phú, xã Đ, huyện C, tỉnh G; vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Hoàng Quốc Q, ông Huỳnh Phước V và ông Nguyễn Văn Đ; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Chí H là thợ sửa xe mô tô và sử dụng ma túy từ tháng 4/2019. Khoảng 19 giờ ngày 21-7-2020, H sử dụng điện thoại để mua 400.000 đồng ma túy của đối tượng không rõ nhân thân lai lịch qua mạng xã hội (Messenger). Đối tượng

này đồng ý và hẹn khoảng 22 giờ cùng ngày giao ma túy tại khu công nghiệp N thuộc khu phố Long Bình, phường K, thị xã T, tỉnh B.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn Đ đến tiệm sửa xe của H để thay ruột xe. Do tiệm sửa xe hết ruột xe nên H điều khiển xe mô tô biển số 49N9-6415 chở Đ đến chợ V mua ruột xe. Khi đến vòng xoay K, Đ bảo H dừng xe lại cho Đ đi vệ sinh còn H điều khiển xe đến chợ V mua ruột xe nhưng không có cửa hàng bán ruột xe nên H đi đến đường N6 khu công nghiệp N để mua ma túy. Đối tượng bán ma túy qua mạng xã hội đưa cho H 02 túi nilon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng và H đưa 400.000 đồng. H điều khiển xe đến vòng xoay K, H bảo Đ điều khiển xe đi được khoảng 500 mét thì bị tổ tuần tra Phòng cảnh sát cơ động Công an tỉnh B phát hiện yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Lúc này, H ném xuống đất 02 túi nilon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng. H khai nhận 02 túi nilon hàn kín là ma túy đá. Lực lượng tuần tra lập biên bản niêm phong, đưa H và Đ đến Công an phường K lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 02 túi nilon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng, 01 xe mô tô biển số 49N9-6415 và 01 điện thoại.

Tại Kết luận giám định số 472/MT-PC09 ngày 28-7-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận tinh thể màu trắng thu giữ của Hồ Chí H là chất ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng 0,2982 gam.

Điện thoại di động hiệu Realme màu đen là của bà Hồ Minh X (sống như vợ chồng với Hồ Chí H). Ngày 21-7-2020, bị cáo H mượn điện thoại của bà X sử dụng. Bà X không biết bị cáo H sử dụng mà túy và không biết bị cáo mượn điện thoại để mua ma túy nên bà X yêu cầu nhận lại điện thoại.

Xe mô tô biển số 49N9-6415 có số máy HC12E2518938, số khung RLHHC1204AY018890 do H lấy của một người khách (không rõ nhân thân mang đến sửa). Qua tra cứu tại phòng PC08 Công an tỉnh B không tìm được dữ liệu liên quan đến thông tin người đứng tên đăng ký chủ sở hữu xe. Qua tra cứu tại phòng PC01 Công an tỉnh B không tìm thấy dữ liệu trong xe vật chứng.

Cáo trạng số 201/CT-VKS.TU ngày 09-9-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh B đã truy tố bị cáo Hồ Chí H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ Chí H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ Chí H mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Đối với đối tượng đã bán ma túy cho H, khi nào xác định được sẽ xử lý sau. Chiếc xe mô tô biển số 49N9-6415 bị cáo sử dụng liên quan đến tội phạm nên đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; số ma túy hoàn lại sau giám định đề nghị tịch thu tiêu hủy; chiếc điện thoại di động hiệu Realme của bà X, bị cáo sử dụng để mua ma túy bà X không biết nên đề nghị trả lại cho bà Hồ Minh X.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi mua ma túy là Methamphetamine sau đó cất giấu trên đường về nhà đến đoạn đường tại khu phố Bình Khánh, phường K, thị xã T, tỉnh B thì bị phát hiện. Bị cáo mua ma túy nhằm mục đích sử dụng. Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Khi thực hiện hành vi cất giấu ma túy, bị cáo nhận thức được đây là hành vi vi phạm pháp luật, biết việc sử dụng, mua bán, tàng trữ chất ma túy bị Nhà nước cấm nhưng vẫn thực hiện nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước trong quản lý, sử dụng chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng vì muốn có ma túy sử dụng, thỏa mãn cơn nghiện nên đã cố ý phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị phát hiện, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo như trên là phù hợp với tính chất, mức độ và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[8] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Đối với số ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Realme màu đen của bà Hồ Minh X. Bị cáo mượn điện thoại của bà X sử dụng mua ma túy bà X không biết nên cần trả lại cho bà X. Đối với xe mô tô biển số 49N9-6415 bị cáo sử dụng làm phương tiện mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Chí H phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Hồ Chí H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-7-2020.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong bì thư dán kín được niêm phong, bên ngoài có ký hiệu 472/PC09, có chữ ký của bị cáo Hồ Chí H, chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Văn Đ, chữ ký của cán bộ niêm phong Lê Anh N, chữ ký của Phó trưởng công an phường Trần Văn B cùng dấu đỏ của Công an phường K và của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô biển số 49M9-6415 nhãn hiệu Wave màu đen, số khung: RLHHC1204AY018890, số máy: HC12E-2518938.

Trả cho bà Hồ Minh X 01 chiếc điện thoại di động hiệu Realme màu xanh (màn hình phía trước bị vỡ).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09-10-2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh B).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hồ Chí H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- PV06, Công an tỉnh B;
- Sở Tư pháp tỉnh B;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hồng Thêm

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Hồng Thêm